TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2026/QĐCNTTLH	*Đồng Tháp, ngày 26 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phạm Văn H và chị Cao Thị Hồng C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình xin ly hôn của anh Phạm Văn H và chị Cao Thị Hồng C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu:

1. Anh Phạm Văn H, sinh năm 1985;

Địa chỉ: ấp M, xã M1, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Cao Thị Hồng C, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp M, xã M1, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 08 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận cả các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn H và chị Cao Thị Hồng C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Cao Thị Hồng C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Gia L, sinh ngày 04/4/2022. Anh Phạm Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chị Cao Thị Hồng C không yêu cầu.

Anh Phạm Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9;
- Phòng THADS khu vực 9;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Kim Yến